

Bản án số: 129/2023/HS-ST
Ngày: 20-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hoa.
2. Ông Hoàng Luật.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại:

1. Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Đ, tỉnh Đồng Nai có:

Đặng Phạm Quốc A- Sinh ngày 10/10/1996 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở hiện nay: ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Công T, sinh năm 1977 và bà Đặng Thị Kim T1, sinh năm 1977; chưa có vợ con; tiền sự, nhân thân: Không.

*** Tiền án:**

- Tại Bản án số 101/2019/HSST ngày 28/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuyên xử Đặng Phạm Quốc A 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản thiệt hại là 7.500.000 đồng), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020, chấp hành xong án phí tháng 02/2020.

- Tại Bản án số 70/2022/HS-ST 28/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai tuyên xử Đặng Phạm Quốc A 10 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản thiệt hại là 825.000 đồng), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2022, chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2023 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ cho đến nay “có mặt”.

2. Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ah Nguyễn Lập H, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

2) Ah Trần Việt T2, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Phạm Quốc A là đối tượng nghiện ma túy đá, đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích và không có việc làm ổn định.

Để có tiền tiêu xài, vào khoảng 20 giờ ngày 08/02/2023, A đón xe khách đi từ xã P, huyện Đ đến khu vực quận 8, thành phố Hồ Chí Minh để gặp một người tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 02 bịch ma túy với giá 1.500.000 đồng, mục đích mang về phân chia nhỏ ra để bán kiếm lời, lấy tiền để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, A mang về khu vực lô cao su gần nhà nghỉ “Vũng Tàu” thuộc xã T. Tại đây, A dùng kéo kim loại mang sẵn bên người cắt 02 bịch ni lông chứa ma túy đá mới mua về chia nhỏ ra thành từng phần (tổng cộng được 08 phần), cất trong 08 bịch ni lông để bán cho những đối tượng nghiện mua có nhu cầu. A cất hết số ma túy trên vào túi áo trước ngực và đi vào căn chòi rầy gần khu vực ấp T, xã P để nghỉ ngơi. Khi A đến chòi, đã có Nguyễn Lập H, sinh năm 1989, trú tại ấp T, xã P và Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1997, trú tại ấp Đức Thắng, xã T đang nằm ngủ trong chòi. A ngủ lại cùng H và H2 đến khoảng 10 giờ 30 phút sáng ngày 09/02/2023, trong khi H2 đang ở phía trước chòi, A và H đang ngủ trong chòi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang. Thu giữ trên người A 08 bịch ni lông (gồm 06 bịch nhỏ và 02 bịch lớn hơn) chứa ma túy đá của A dùng để bán cho các con nghiện. Số ma túy này nếu không bị Công an thu giữ, A dự định bán 02 bịch lớn hơn với giá 500.000 đồng/bịch và 06 bịch nhỏ mỗi bịch 200.000 đồng.

Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật có chữ ký của Đặng Phạm Quốc A, chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Lập H và dấu mộc đỏ của Công an xã P; Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ 01 kéo kim loại, 01 điện thoại di động Nokia gắn sim số 0398.305.736.

Căn cứ Bản kết luận số: 244/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Đặng Phạm Quốc A được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,0611 gam, loại: Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, Đặng Phạm Quốc A còn khai nhận đã bán ma túy cho 02 người cụ thể như sau:

1) Người thứ nhất: Nguyễn Lập H, sinh năm 1989, trú tại ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. A đã bán ma túy cho H 03 lần, mỗi lần với số tiền 200.000 đồng, cả 03 lần đều giao dịch tại đoạn đường thuộc ấp T, xã P, huyện Đ.

2) Người thứ hai: Trần Việt T2, sinh năm 1989, trú tại ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. A đã bán ma túy cho T2 04 lần, mỗi lần với số tiền 200.000 đồng, cả 04 lần đều giao dịch tại đoạn đường thuộc Chợ xã P, huyện Đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ, Đặng Phạm Quốc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 phong bì được niêm phong sau giám định số: 244/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

- 01 chiếc kéo kim loại màu trắng, A dùng để phân chia ma túy.

- 01 điện thoại di động Nokia 1202, phím cơ màu xanh, sim số 0398.305.736 – là phương tiện A dùng để liên lạc với các đối tượng nghiện, phục vụ việc mua bán ma túy.

Tại Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 15/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Đặng Phạm Quốc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “đối với 02 người trở lên” và “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Quyết định số 210/QĐ-VKS-HS ngày 06/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã rút một phần quyết định truy tố, cụ thể: chỉ truy tố bị cáo Đặng Phạm Quốc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 15/6/2023 và Quyết định số 210/QĐ-VKS-HS ngày 06/9/2023 rút một phần quyết định truy tố chỉ truy tố bị cáo Đặng Phạm Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đặng Phạm Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” và xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 phong bì được niêm phong sau giám định số: 244/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

+ 01 kéo kim loại màu trắng.

+ 01 điện thoại di động Nokia 1202 phím cơ màu xanh cùng sim số 0398.305.736.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/02/2023, tại chòi rẫy thuộc ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Đ phối hợp Công an xã P bắt quả tang Đặng Phạm Quốc A đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,0611 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời, lấy tiền để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ rút một phần quyết định truy tố chỉ truy tố bị cáo Đặng Phạm Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” Việc rút một phần quyết định truy tố của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ là phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Phạm Quốc A đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người. Bản thân bị cáo từng bị xét xử hai lần về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật

của bị cáo. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 01 tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì được niêm phong sau giám định số: 244/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc kéo kim loại màu trắng, A dùng để phân chia ma túy, dùng vào việc phạm tội, xét giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia 1202, phím cơ màu xanh, sim số 0398.305.736 – là phương tiện A dùng để liên lạc với các đối tượng nghiện, phục vụ việc mua bán ma túy, xét giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên H1 và một đối tượng khác đã bán ma túy cho A tại thành phố Hồ Chí Minh chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng Nguyễn Lập H, Trần Việt T2, Nguyễn Ngọc H2 là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Điều tra đã bàn giao cho chính quyền địa phương để lập hồ sơ quản lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Phạm Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Phạm Quốc A 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2023.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì được niêm phong sau giám định số 244/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

- 01 chiếc kéo kim loại màu trắng.

- 01 điện thoại di động Nokia 1202, phím cơ màu xanh, sim số 0398.305.736.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 76/QĐ-VKSĐQ ngày 16/6/2023; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/6/2023).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Đ;
- VKSND H.Đ ;
- CCTHADS H.Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viên